

PHẬT NÓI KINH ỨNG PHÁP
Hán dịch: Đồi Tây Tấn, Tam Tạng Trúc Pháp Hộ



Việt Dịch: HT. Chánh Lạc

---o0o---

Nguồn

www.quangduc.com

Chuyển sang ebook 18 – 8 - 2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

---o0o---

Nghe như vậy:

Một thời Bà già bà ở tại xứ Pháp Trì, nước Câu loại. Bấy giờ đức Phật bảo các Tỳ kheo:

–Nay ở thế gian này, dâm như vậy, dục như vậy, ái như vậy, lạc như vậy, hỷ như vậy, chỉ là pháp bại hoại không nên ái, không nên nhớ nghĩ. Nếu ái và nhớ nghĩ tăng, thì các thứ dâm như vậy, dục như vậy, ái như vậy, lạc như vậy, hỷ như vậy, khiến cho bất thiện pháp chuyển tăng, ái thiện pháp chuyển giảm. Pháp của ta rất sâu xa, khó thấy, khó giác, khó rõ, khó biết. Pháp của ta thậm thâm khó thấy, khó giác, khó rõ, khó biết như vậy, mà nay khiến cho sự không ưa thiện pháp tổn giảm, sự ưa thiện pháp tăng trưởng, cùng bốn pháp này tương ưng, thế gian có việc này. Thế nào là bốn?

–Có pháp tương ưng hiện tại vui nhưng về sau thọ quả báo khổ.

–Có pháp tương ưng hiện tại khổ nhưng về sau thọ quả báo vui.

–Có pháp tương ưng hiện tại khổ, về sau thọ quả báo khổ.

–Có pháp tương ưng hiện tại vui, về sau thọ quả báo vui.

+ Thế nào là có pháp tương ưng hiện tại vui, về sau thọ quả báo khổ?

Hoặc có người tự mình chuyên ưa thích, hoan hỷ làm việc sát hại, nhân việc sát mà lấy làm sung sướng, lấy làm hoan hỷ. Kẻ ấy sung sướng, hoan hỷ việc không cho mà lấy, hành dâm dục, nói dối, cho đến tà kiến. Nhân tà kiến này mà lấy đó làm hoan hỷ, lấy đó làm vui sướng. Kẻ ấy thân ưa thích, ý ưa thích việc bất thiện như vậy là bất thiện, nên cũng không đạt được thần thông, không đưa đến Đẳng Đạo, không tương ưng với Niết-bàn. Pháp này tương ưng hiện tại vui sướng nhưng về sau thọ quả báo khổ.

+ Thế nào là pháp tương ưng hiện tại khổ nhưng về sau thọ quả báo vui?

Hoặc có người chuyên tự làm khổ, không làm vui, từ bỏ nguyên nhân sát hại, từ bỏ sát hại, vì làm khổ, vì làm không vui, kẻ ấy tự làm khổ, không thích làm việc không cho mà lấy, hành dâm dục, nói dối ... cho đến tà kiến. Nhân xả bỏ tà kiến, làm đấng kiến, cho là khổ, cho là không vui. Thân hành khổ, ý hành khổ, như vậy thiện là thiện, thành thần thông, đưa đến Đẳng đạo, cùng tương ưng với Niết - bàn, cùng tương ưng với pháp này cho nên hiện tại khổ nhưng về sau thọ quả báo vui.

+ Thế nào là pháp tương ưng hiện tại khổ, về sau thọ quả báo khổ?

Hoặc có người chuyên tự làm khổ, tự mình không hoan hỷ, làm việc giết hại, nhân giết hại cho nên mới bị khổ, không hoan hỷ. Kẻ ấy tự mình khổ, tự làm điều không hoan hỷ, không cho mà lấy, hành dâm dục, nói dối ... cho đến tà kiến. Nhân tà kiến mới không được an lạc, không hoan hỷ. Thân làm khổ, ý làm khổ như vậy, làm bất thiện phải thọ lãnh bất thiện, không thành thần thông, không đưa đến Đẳng đạo, không tương ưng với Niết bàn. Tương ưng với pháp này cho nên hiện tại khổ, về sau thọ quả báo khổ.

+ Thế nào là pháp tương ưng hiện tại vui, về sau thọ quả báo vui?

Hoặc có người chuyên tự làm điều vui, tự làm việc hoan hỷ, xả bỏ việc sát hại, nhân xả bỏ sát hại lấy đó làm vui, lấy đó làm thích. Kẻ ấy vui thích xả bỏ việc không cho mà lấy, hành dâm dục, nói dối, cho đến tà kiến. Nhân xả bỏ tà kiến cho đó là vui, cho đó là thích. Thân ưa thích, ý ưa thích, như vậy, làm thiện là thiện nên thành thần thông, cho đến Đẳng đạo, cùng tương ưng với Niết bàn, cho nên hiện tại vui mà đời sau thọ quả báo vui.

Cái gọi là cùng pháp này tương ưng hiện tại vui, về sau thọ quả báo khổ, không phải là huệ, người có trí huệ thuyết, không biết như chơn, cùng tương ưng

với pháp này cho nên hiện tại vui mà về sau thọ báo khổ. Kẻ ấy không biết như chơn như vậy, làm mà không xả bỏ. Vì kẻ ấy làm mà không xả bỏ cho nên pháp không ái, không lạc tăng trưởng, còn pháp đáng ái, đáng lạc thì trở lại bị tổn giảm, giống như loại thuốc A Ma Ni, đầy đủ sắc, đầy đủ hương, đầy đủ vị, vì xen lẫn với độc, có người bị bệnh liền uống vào. Kẻ đó uống vào khỏi miệng, khi uống thuốc không dừng ở cổ, uống xong liền biến thành chẳng phải thuốc. Như vậy cùng pháp này tương ứng hiện tại vui mà về sau thọ báo khổ, chẳng phải là trí tuệ, vì chẳng phải là trí tuệ cho nên không biết như chơn, cùng pháp này tương ứng, hiện tại vui mà về sau thọ báo khổ. Vì kẻ ấy không biết như chơn, thực hành, không xả bỏ. Vì kẻ ấy thực hành không xả bỏ cho nên pháp không ái, pháp không lạc tăng trưởng; còn pháp ái, pháp lạc thì lại tổn giảm. Pháp đó chẳng phải là trí tuệ vậy.

Tương ứng với pháp này, hiện tại khổ mà về sau được quả báo vui, chẳng phải trí tuệ, vì chẳng phải trí tuệ cho nên không biết như chơn, cùng pháp này tương ứng cho nên hiện tại khổ, về sau thọ quả báo vui. Kẻ ấy không biết như chơn, cũng không hành, lại xả bỏ, do kẻ ấy không thực hành mà lại xả bỏ cho nên pháp không ái, không lạc tăng trưởng, còn pháp ái, hỷ thì bị tổn giảm. Pháp này chẳng phải trí tuệ, vì tương ứng với pháp ấy cho nên hiện tại khổ mà về sau thọ báo khổ, chẳng phải là trí tuệ, vì chẳng phải là trí tuệ, cùng pháp này tương ứng cho nên hiện tại khổ, về sau thọ báo khổ. không biết như chơn nên kẻ ấy làm mà không bỏ, vì kẻ ấy làm mà không bỏ cho nên pháp không ái, không lạc tăng trưởng, mà pháp ái, pháp lạc thì bị tổn giảm, giống như đại tiện tiểu tiện bị độc tổ rồi có người có bệnh lấy thứ đó mà uống, khi kẻ ấy uống, cổ đau đớn không nuốt xuống được và hôi thối, vô vị. Khi uống vào làm hư cổ, uống xong biến thành chẳng phải thuốc. Như vậy tương ứng với pháp này nên hiện tại khổ, về sau thọ báo khổ. Vì không biết như chơn, tương ứng với pháp này nên hiện tại khổ, về sau thọ báo khổ. Vì kẻ ấy không biết như chơn, thực hành không xả bỏ, vì thực hành không xả bỏ cho nên pháp không ái, không hỷ dần dần tăng trưởng, còn pháp ái, hỷ dần dần bị tổn giảm. Pháp này không phải trí tuệ vậy.

Tương ứng với pháp này hiện tại vui, về sau được quả báo vui, chẳng phải trí tuệ, do bậc trí tuệ nói ra, không biết như chơn, tương ứng với pháp này hiện tại vui, về sau được quả báo vui. Kẻ ấy không biết như chơn nên không thực hành việc xả bỏ xa lìa. Vì không vứt bỏ, không xa lìa nên pháp không ái, không hỷ dần dần tăng trưởng, còn pháp ái, hỷ dần dần tổn giảm. Pháp này chẳng phải trí tuệ, kẻ ấy thực hành pháp biết như chơn, kẻ ấy không thực hành pháp biết như chơn, kẻ ấy thực hành pháp tri như chơn, kẻ kia không thực hành pháp tri như chơn nên chưa thực hành pháp đáng hành,

hành pháp không đáng hành. Kẻ ấy chưa hành pháp đáng hành mà lại hành pháp không nên hành, do đó bất thiện pháp dần dần tăng trưởng, thiện pháp dần dần tổn giảm. Pháp này chẳng phải trí tuệ.

Tương ưng với pháp này hiện tại vui, về sau thọ báo khổ, do bậc trí tuệ, người trí tuệ nói ra, biết như chơn. Vì tương ưng với pháp này nên hiện tại vui, về sau thọ báo khổ. Kẻ ấy tri như chơn như vậy, kẻ ấy không làm mà xả bỏ, viễn ly, do không làm, xả bỏ viễn ly rồi, kẻ ấy liền không làm, xả bỏ viễn ly nên pháp bất thiện tổn giảm, thiện pháp được tăng trưởng. Pháp này là trí tuệ.

Tương ưng với pháp này hiện tại khổ, về sau thọ báo vui. Đó là trí tuệ, bậc trí giả nói ra, biết điều này chơn thật, vì kẻ ấy tương ưng với pháp này nên hiện tại khổ, về sau thọ quả báo vui, người ấy tri như chơn như vậy. Kẻ ấy làm không xả bỏ, không làm không xả bỏ rồi, pháp không ái, không hỷ tổn giảm, pháp ái, pháp hỷ tăng trưởng. Pháp này là trí tuệ, giống như đại tiểu tiện các thứ dược thảo xen lẫn, có người bị bệnh lấy để uống. Khi kẻ ấy uống, không dừng ở cổ, lúc uống làm phá hoại cổ, uống xong công hiệu như dược pháp. Như vậy tương ưng với pháp này hiện tại khổ, nhưng về sau thọ báo vui. Đó là trí tuệ, trí giả nói ra, biết như chơn. Đó là tương ưng pháp này hiện tại khổ, về sau thọ báo vui. Kẻ ấy biết như chơn như vậy, thực hành không xả bỏ, do hành không xả bỏ rồi cho nên pháp không ái, không hỷ tổn giảm, pháp ái, hỷ được tăng trưởng. Pháp đó là trí tuệ.

Tương ưng pháp này hiện tại khổ, về sau thọ quả báo khổ, là bậc trí tuệ, bậc trí tuệ nói ra, biết như chơn. Đó là tương ưng với pháp này, hiện tại khổ, sau thọ quả báo khổ, kẻ ấy tri như chơn như vậy, kẻ ấy không làm sự xả bỏ xa lìa, vì không thực hành sự xả bỏ xa lìa nên pháp không ái, không hỷ tổn giảm; pháp ái, hỷ được tăng trưởng. Pháp này là trí tuệ.

Tương ưng pháp này hiện tại vui, về sau thọ quả báo vui. Đó là pháp trí tuệ do bậc trí tuệ nói ra, nghĩa là tương ưng pháp này hiện tại vui, về sau thọ quả báo vui. Vị ấy biết như vậy là chơn thật, vị ấy biết pháp nào cần xả ly, hoặc không cần xả ly, cho nên pháp không yêu thích thì giảm trừ, pháp yêu thích được tăng trưởng. Pháp này là trí tuệ. Giống như tô mật xen lẫn các thứ thuốc, có người bị bệnh liền uống vào, khi uống vào làm cho cổ thông lợi, khi uống không dừng ở cổ, uống xong ứng nghiệm như dược pháp. Như vậy tương ưng với pháp này hiện tại vui, về sau thọ báo vui. Đó là trí tuệ, bậc trí tuệ nói ra, biết như thật. Đó là tương ưng với pháp này, hiện tại được vui, về sau thọ báo vui. Kẻ ấy biết như vậy là chơn thật, hành bất xả ly, do hành bất

xả ly nên pháp không yêu thích và không đáng nhớ nghĩ bị tổn giảm và pháp yêu thích, nhớ nghĩ được tăng trưởng. Pháp này là trí tuệ, bậc trí tuệ nói ra, vị ấy thực hành pháp này rồi, biết như thật, không hành pháp này rồi biết như thật; vị ấy hành pháp biết như thật, không hành pháp biết như thật. Pháp không hành liền không hành, pháp nên hành thì phải hành. Kẻ ấy, pháp không hành liền không hành, pháp nên hành thì phải hành, nên pháp bất thiện được tổn giảm, pháp thiện được tăng trưởng. Pháp này là trí tuệ, trí tuệ, tương ưng với bốn pháp này, thế gian có thuyết này, đó chính là nguyên nhân thuyết kinh này.

Đức Phật nói như vậy, các Tỳ kheo nghe đức Thế tôn đã dạy, hoan hỷ vui mừng.

PHẬT NÓI KINH “ ỨNG PHÁP”

--- o0o ---
Hết